

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 14/2024/DS-ST

Ngày: 30/01/2024

V/v: *Kiện đòi tài sản*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách

Bà Nguyễn Thị Chung

- **Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Thị Hòa – Thư ký TAND thị xã Quế Võ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên toà:**
Bà Đặng Thị Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc “*Kiện đòi tài sản*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 19/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Đào Xuân Quý, sinh năm 1973; HKTT: Tổ 16, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- **Người đại diện theo ủy quyền của ông Quý:** Bà Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1984; HKTT: thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- **Bị đơn:**

1. Ông Nguyễn Thế Nam, sinh năm 1957. Có mặt.

2. Bà Trần Thị Thanh, sinh năm 1959. Vắng mặt.

HKTT: khu phố Tân Thịnh, phường Bồng Lai, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

(Bà Thanh ủy quyền cho ông Nam tham gia tố tụng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn là ông Đào Xuân Quý và người đại diện theo ủy quyền của

ông Quý là bà Nguyễn Thị Hằng trình bày:

Do quen biết nên ngày 24/02/2016 ông Quý có cho vợ chồng ông Nguyễn Thế Nam, bà Trần Thị Thanh vay số tiền 300.000.000 đồng. Ông Nam, bà Thanh có đưa cho ông Quý 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S659411 do UBND huyện Quế Võ cấp ngày 15/12/2000 cho hộ bà Nghiêm Thị Giỏi đối với thửa đất số 01, tờ bản đồ thôn Tân Thịnh, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ để làm tin. Hai bên có lập “Giấy thế chấp tài sản số 012016” với nội dung ông Nam, bà Thanh thế chấp thửa đất và căn nhà nằm trên thửa đất nêu trên cho ông Quý để vay số tiền 300.000.000 đồng, thời hạn vay từ ngày 24/02/2016 đến ngày 24/3/2016, hai bên không thỏa thuận lãi suất. Giấy thế chấp nêu trên hai bên không làm thủ tục công chứng, chứng thực theo quy định và cũng không đăng ký tài sản thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. Sau đó ông Quý đã giao cho ông Nam, bà Thanh đủ số tiền 300.000.000 đồng, tuy nhiên khi hết thời hạn vay ông Nam, bà Thanh không trả nợ cho ông Quý như đã cam kết. Đến nay sau nhiều lần đòi nhưng ông Nam, bà Thanh vẫn không chịu trả ông Quý bất cứ khoản tiền nào. Việc ông Nam, bà Thanh cho rằng trong số 300.000.000 đồng bao gồm 100.000.000 đồng do anh Nguyễn Thế Kiên (là con trai của ông Nam, bà Thanh) vay, 100.000.000 đồng là tiền lãi và 100.000.000 đồng ông Nam, bà Thanh nhận trực tiếp của ông Quý để đi sửa xe là không đúng, vì ông Quý chỉ đưa cho ông Nam, bà Thanh vay 300.000.000 đồng ngày 24/02/2016, còn không cho anh Kiên vay tiền, và cũng không có việc ông Quý đưa cho ông Nam, bà Thanh 100.000.000 đồng để sửa xe do làm hỏng xe của anh Kiên.

Nay ông Quý yêu cầu ông Nam, bà Thanh phải trả lại 300.000.000 đồng tiền nợ gốc. Tại phiên tòa phía nguyên đơn rút yêu cầu buộc ông Nam, bà Thanh phải trả tiền lãi từ ngày 24/3/2016 đến nay. Ông Quý không yêu cầu gì đối với việc xử lý tài sản thế chấp theo Giấy thế chấp tài sản số 012016. Nay ông Nam yêu cầu trả lại GCNQSDĐ số S659411 thì phía nguyên đơn cũng đồng ý trả lại.

**** Bị đơn là ông Nguyễn Thế Nam và bà Trần Thị Thanh trình bày:***

Khoảng năm 2015 con trai ông bà là anh Nguyễn Thế Kiên có mang 01 chiếc xe ô tô của gia đình đến gặp ông Đào Xuân Quý đặt vấn đề vay ông Quý số tiền 100.000.000 đồng, ông Quý có yêu cầu anh Kiên để lại xe ô tô để làm tin. Do anh Kiên chưa có tiền trả cho ông Quý, nên ông Quý đã tính tiền lãi một lần là 70.000.000 đồng, sau đó anh Kiên vẫn tiếp tục chưa trả được nợ nên ông Quý lại tính thêm tiền lãi 30.000.000 đồng. Tổng hai lần ông Quý tính tiền lãi là 100.000.000 đồng, và bắt anh Kiên viết giấy nhận nợ thêm số tiền 100.000.000 đồng, tổng cộng là 200.000.000 đồng. Trong thời gian anh Kiên để lại xe ô tô chỗ ông Quý thì ông Quý đã sử dụng gây hỏng hóc xe. Ngày 24/02/2016 ông

Quý có về gặp ông Nam, bà Thanh nói chuyện về việc anh Kiên đang nợ ông Quý 200.000.000 đồng (nhưng không đưa cho ông bà xem giấy tờ vay nợ gì), đồng thời nói sẽ cho vợ chồng ông Nam, bà Thanh vay thêm số tiền 100.000.000 đồng để sửa xe. Ông Nam, bà Thanh đồng ý với ông Quý sẽ nhận trách nhiệm thay anh Kiên trả nợ, nên đã nhận 100.000.000 đồng của ông Quý cho vay, đồng thời hai bên có làm Giấy thế chấp tài sản với nội dung vợ chồng ông Nam thế chấp thửa đất và căn nhà trên đất đã được cấp GCNQSDĐ số S659411 do UBND huyện Quế Võ cấp ngày 15/12/2000 để vay số tiền 300.000.000 đồng (bao gồm 100.000.000 đồng do anh Kiên vay, 100.000.000 đồng là tiền lãi và 100.000.000 đồng ông Nam, bà Thanh nhận trực tiếp của ông Quý để đi sửa xe), thời hạn vay từ ngày 24/02/2016 đến ngày 24/03/2016, không thỏa thuận về tiền lãi, có chữ ký của ông Nam, bà Thanh, ông Quý và anh Kiên làm chứng. Sau đó, ông Nam, bà Thanh đưa cho ông Quý GCNQSDĐ số S659411 đứng tên hộ bà Nghiêm Thị Giới là mẹ của ông Nam (bà Giới đã mất từ năm 2003, còn bố ông Nam là liệt sỹ). Lúc đó, ông Nam cũng nói với ông Quý GCNQSDĐ này không có giá trị gì, nhưng ông Quý vẫn đồng ý cầm giấy để làm tin. Hai bên cũng không làm thủ tục đăng ký tài sản thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai. Ngày 19/4/2016 ông Quý có về gặp ông Nam, bà Thanh để đòi tiền, nhưng do hai bên không thống nhất được về số tiền sửa xe, và ông Nam cũng yêu cầu ông Quý giải thích việc tính tiền lãi bao nhiêu % mà lên đến 100.000.000 đồng, nhưng ông Quý không giải thích được. Sau đó bà Thanh có viết thêm vào Giấy thế chấp tài sản với nội dung hẹn sẽ trả 300.000.000 đồng trước ngày 30/4/2016.

Tất cả các giấy tờ liên quan đến việc vay tiền giữa anh Kiên với ông Quý (bao gồm số tiền vay gốc và số tiền lãi) thì chỉ có ông Quý giữ, gia đình ông Nam không có ai giữ nên không cung cấp được cho Tòa án. Chỉ đến ngày 24/02/2016 ông Nam, bà Thanh và ông Quý thống nhất chốt lại tổng số nợ bằng Giấy thế chấp tài sản và hiện nay chỉ có 01 giấy này, ngoài ra không còn giấy tờ vay mượn tiền nào khác. Việc vay mượn tiền giữa ông Nam, bà Thanh và ông Quý không còn liên quan gì đến anh Kiên, và ông Nam, bà Thanh cũng không yêu cầu anh Kiên phải có trách nhiệm gì với số tiền này, mọi vấn đề do ông Nam, bà Thanh giải quyết với ông Quý. Việc anh Kiên đưa xe cho ông Quý để làm tin thì cũng không có giấy tờ gì, vì giữa hai bên chỉ tin tưởng nhau.

Nay ông Quý khởi kiện yêu cầu ông Nam, bà Thanh phải trả số tiền 300.000.000 đồng và tiền lãi thì ông bà không đồng ý. Vì trong số 300.000.000 đồng này thì gồm 100.000.000 đồng tiền lãi và 100.000.000 đồng là tiền ông Quý đưa cho ông Nam, bà Thanh để đi sửa xe. Giữa hai bên không thỏa thuận gì về lãi nên ông Quý không buộc ông Nam, bà Thanh trả tiền lãi được.

Đối với GCNQSDĐ số S659411 thì sau khi mẹ ông Nam mất năm 2003 thì

vợ chồng ông đã làm lại GCNQSDĐ đứng tên ông Nam, bà Thanh, hiện GCNQSDĐ số S659411 không còn giá trị nhưng ông Nam vẫn yêu cầu ông Quý phải trả lại ông giấy này.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ phát biểu ý kiến:***

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Các đương sự đã tuân thủ đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 26, 35, 39, 147, 186, 217, 227, 228, 244, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 471, 474, 478 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đào Xuân Quý: Buộc ông Nguyễn Thế Nam và bà Trần Thị Thanh phải trả cho ông Quý số tiền là 300.000.000 đồng đã vay.

2. Đình chỉ yêu cầu của ông Quý về việc buộc ông Nam, bà Thanh phải trả tiền lãi của số tiền 300.000.000 đồng đã vay.

3. Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Do bị đơn là người cao tuổi nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện ông Đào Xuân Quý yêu cầu ông Nguyễn Thế Nam, bà Trần Thị Thanh (đều có địa chỉ tại khu phố Tân Thịnh, phường Bồng Lai, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh) phải trả lại tiền vay gốc và tiền lãi, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã Quế Võ.

Do việc vay mượn tiền giữa ông Quý với ông Nam, bà Thanh được thực hiện từ ngày 24/02/2016 nên cần áp dụng các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 để giải quyết vụ án.

[2] Ngày 24/02/2016 ông Đào Xuân Quý và ông Nguyễn Thế Nam, bà Trần Thị Thanh có lập “Giấy thế chấp tài sản số 012016” với nội dung ông Nam, bà Thanh thế chấp thửa đất số 01, tờ bản đồ thôn Tân Thịnh, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ (đã được UBND huyện Quế Võ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S659411 ngày 15/12/2000 cho hộ bà Nghiêm Thị Gioi) và nhà trên đất cho ông Quý để vay số tiền 300.000.000 đồng, thời hạn vay từ ngày

24/02/2016 đến ngày 24/3/2016, hai bên không thỏa thuận lãi suất. Ông Nam, bà Thanh cho rằng trong số 300.000.000 đồng tiền vay này bao gồm 100.000.000 đồng do anh Kiên vay, 100.000.000 đồng là tiền lãi và 100.000.000 đồng ông Nam, bà Thanh nhận trực tiếp của ông Quý để đi sửa xe. Tuy nhiên, phía nguyên đơn không xác nhận nội dung này, mà cho rằng chỉ đưa cho ông Nam, bà Thanh vay số tiền 300.000.000 đồng ngày 24/02/2016. Đến nay, ông Nam, bà Thanh cũng không đưa ra được chứng cứ gì chứng minh số tiền 300.000.000 đồng nêu trên bao gồm 100.000.000 đồng do anh Kiên vay trước đó, 100.000.000 đồng là tiền lãi và 100.000.000 đồng tiền sửa xe. Mặt khác, ngày 19/4/2016 bà Trần Thị Thanh còn viết thêm nội dung hẹn đến trước ngày 30/4/2016 sẽ trả cho ông Quý số tiền 300.000.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định ngày 24/02/2016 ông Quý có cho ông Nam, bà Thanh vay số tiền 300.000.000 đồng, thời hạn vay đến ngày 24/3/2016, tuy nhiên đến nay ông Nam, bà Thanh vẫn chưa trả nợ cho ông Quý. Do đó, việc ông Quý yêu cầu ông Nam, bà Thanh phải trả lại 300.000.000 đồng tiền vay là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về tiền lãi: Tại phiên tòa phía nguyên đơn rút yêu cầu buộc ông Nam, bà Thanh phải trả tiền lãi của số tiền 300.000.000 đồng đã vay từ ngày 24/3/2016 đến nay. Xét thấy việc phía nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện nên được chấp nhận.

[4] Đối với việc ông Nam yêu cầu ông Quý phải trả lại 01 GCNQSDĐ số S659411 do UBND huyện Quế Võ cấp ngày 15/12/2000 cho hộ bà Nghiêm Thị Gioi. HĐXX thấy rằng ông Nam, bà Thanh có đưa cho ông Quý 01 GCNQSDĐ nêu trên, và các bên lập Giấy thế chấp tài sản với nội dung ông Nam, bà Thanh thế chấp nhà, đất cho ông Quý để vay tiền, nhưng hợp đồng không được công chứng, chứng thực và không có đăng ký tài sản bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai nên không phát sinh hiệu lực. Mặt khác, phía nguyên đơn cũng không yêu cầu Tòa án xem xét xử lý tài sản bảo đảm. Mặc dù yêu cầu trả lại GCNQSDĐ của ông Nam đưa ra sau thời điểm Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, tuy nhiên tại phiên tòa phía nguyên đơn cũng đồng ý trả lại Giấy chứng nhận cho bị đơn. Do đó, cần công nhận thỏa thuận về việc ông Quý trả lại cho ông Nam 01 GCNQSDĐ số S659411.

[5] Về án phí: Ông Quý không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nam, bà Thanh hiện nay đều đã trên 60 tuổi, nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 471, 474, 478 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26, 35, 39, 147, 186, 217, 227, 228, 244, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Ông Nguyễn Thế Nam, bà Trần Thị Thanh có nghĩa vụ trả cho ông Đào Xuân Quý số tiền đã vay là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Đình chỉ yêu cầu của ông Quý về việc buộc ông Nam, bà Thanh phải trả tiền lãi của số tiền 300.000.000 đồng đã vay từ ngày 24/3/2016 đến nay.

3. Ông Đào Xuân Quý phải trả lại ông Nguyễn Thế Nam 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S659411 do UBND huyện Quế Võ cấp ngày 15/12/2000 cho hộ bà Nghiêm Thị Giới.

4. Về án phí: Trả lại ông Quý 11.600.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0002082 ngày 17/10/2023 của Chi cục THADS thị xã Quế Võ.

Miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nam, bà Thanh.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Quế Võ;
- Chi cục THADS thị xã Quế Võ;
- Đương sự;
- Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Đức